

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Cán bộ hưu trí;
2. Bà Lê Văn Trang – Thanh tra viên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hà Việt Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1998, tại xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái;

Nơi ĐKKHKT: Thôn KC, xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn PT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và bà Hà Thị Ng, sinh năm 1976; có vợ là Liễu Thị Ngọc H, sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn BK, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hà Duy Kh, sinh năm 1999; có mặt.

+ Chị Liễu Thị Ngọc H, sinh năm 1999; có mặt.

+ Chị Hà Thị L, sinh năm 1961; vắng mặt.

+ Cháu Hà Thị Thu H1, sinh năm 2006; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà Thị Thu H1: Anh Hà Văn Ng1; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn PT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Chị Trần Bảo Ng2, sinh năm 1998; có mặt.

+ Anh Hà Duy H2, sinh năm 1996; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn LA, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Cháu Trần Thị Chung H3, sinh năm 2005; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Thị Chung H3: Anh Trần Văn Ch (có mặt) và chị Trần Thị L1 (vắng mặt).

+ Anh Trần Văn H4, sinh năm 2001; có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn TH, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1999; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992; có mặt.

+ Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1995; vắng mặt.

+ Anh Phạm Thế L2, sinh năm 1997; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn BK, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Lường Văn T3, sinh năm 2002; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn YT, xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Hà Ngọc B, sinh năm 1997; có mặt.

Địa chỉ: Thôn KL, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/10/2021, Liễu Thị Ngọc H (vợ của Nguyễn Văn M) đến uống rượu tại nhà Hà Duy Kh ở cùng thôn, M gọi điện, nhắn tin chửi nhau với Kh và H. Sau đó, M một mình đi mô tô đến nhà Kh, tại nhà Kh lúc đó có bà Hà Thị L (bác của Kh); các bạn Kh là Hà Ngọc B, Trần Bảo Ng2, Trần Thị Chung H3, Liễu Thị Ngọc H và Hà Thị Thu H1 (em gái Kh) đang ăn cơm, uống rượu, Nguyễn Văn M bảo H về nhưng H không về, giữa M, Kh và Ng1 xảy ra cãi nhau. Nguyễn Văn M xuống bếp nhà Kh lấy một con dao quắm lên để đánh nhau nhưng bị bà L ngăn lấy lại dao. Kh cầm vung nồi ném về phía M, M dùng chân đạp làm gãy song cửa sổ nhà Kh, M và Kh đánh nhau, được mọi người can ngăn, M cầm đoạn song cửa bằng gỗ đánh trúng vào tay Ng2 và người H3 nhưng không gây thương tích, rồi Kh và M dàn hòa, M vào bàn nhà Kh ngồi uống nước còn Kh ngồi xuống tiếp tục uống rượu. Do bị M chửi và dọa đánh, Ng2 gọi điện cho Hà Duy H2 đến đón về nhà, H2 nói không có xe, Ng2 tiếp tục gọi điện cho Phạm Ngọc Q đến đón về.

Sau khi nhận được điện thoại của Ng2, Hà Duy H2 rủ Lường Văn T3 đến nhà Hà Duy Kh. Phạm Ngọc Q rủ Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T2, Phạm Thế L2, Trần Văn Tr đến nhà Kh đón Ng2 về. Hà Duy H2 và Lường Văn T3 đến nhà Kh trước, nhóm của Q đến sau. Khi đến nhà Kh, Lường Văn T3 vào nhà ngồi

uống rượu với những người trong nhà Kh, trong khi uống rượu giữa T3 và M cãi nhau về việc M đánh H3 và Ng2, sau đó H2, T3, H, Ng2, H3 cùng đi ra cổng nhà Kh thì gặp Phạm Ngọc Q, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T2, Phạm Thế L2, Trần Văn Tr đến, Ng2 nói cho Q biết việc bị M đánh, tất cả lại quay lên nhà Kh. T3 và Tr lên trước tìm M, không thấy M, T3 và Tr ngồi xuống uống rượu. Thấy bạn của Ng2 đến đông M đã về lấy khẩu súng hơi bắn đạn bi, mua trên mạng nhưng đã bị hỏng không sử dụng được, để từ trước ở gốc cây vải giáp vườn nhà Kh. M cầm khẩu súng dí nòng vào phía sau gáy T3 nói “mẹ mày thích như nào”, Kh giằng co khẩu súng với M, được mọi người can ngăn M để khẩu súng xuống gầm ghế, sau đó ngồi uống nước. Q cùng Đ, T2, L2 vào đến sân nhà Kh thấy M và Kh đang giằng nhau khẩu súng trong nhà thì đứng lại ngoài sân, sau đó L2 và T2 quay xuống cổng hút thuốc. Nhóm người của Q gọi M ra nói chuyện, một lúc sau M đi ra hè nhà Kh thì bị Q tát hai cái vào mặt, Đ dùng tay đâm vào mặt M. M ngã nghiêng về phía cửa sổ nhà Kh. Trong lúc ngã, M dùng con dao nhọn đâm ngược một nhát vào bụng Nguyễn Văn Đ, dẫn đến Đ bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 547/TT-PC09 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên cơ thể có vết sây sát da tại mũi và đầu ngón 1,2,3 bàn chân trái. Tại mu bàn tay phải giữa ngón 1 và ngón 2 có một vết xước da và một vết rách da, bờ mép sắc gọn.

- Tại vùng bụng bên trái có vết thương thấu bụng, bờ mép sắc gọn, có tổ chức ruột lộn ra ngoài.

- Trong ổ bụng chứa đầy máu không đông và máu đông. Rách ruột, rách mạc treo ruột bên trái. Đứt ngang động mạch chủ bụng. Các tạng khác nhạt màu không tổn thương.

2. Cơ chế hình thành vết thương:

- Các vết sây sát da tại mũi và đầu ngón 1,2,3 chân trái do va quệt với vật tày gây nên.

- Vết xước da, rách da tại mu bàn tay phải là do vật sắc gây nên.

- Vết thương tại vùng bụng bên trái do vật sắc nhọn tác động gây nên: Rách da, cơ, rách ruột, rách mạc treo ruột, đứt ngang động mạch chủ bụng, tràn máu ổ bụng.

3. Nguyên nhân chết:

Mất máu cấp do vết thương thấu bụng làm: rách ruột, rách mạc treo ruột, đứt ngang động mạch chủ bụng”.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn M ngày 18/10/2021 của Cơ quan Công an huyện Trấn Yên:

- Vùng gò má 2 bên có vết xước ngoài da màu tím, kích thước 2x3cm.

- Vùng vành tai trái có vết xước da màu tím rớm máu đã khô kích thước 02cm.

Tại bản kết luận giám định số 7812/C09-TT3 ngày 26/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Trên con dao gửi giám định có bám dính dấu vết máu người và là máu của tử thi Nguyễn Văn Đ.

- Các dấu vết màu nâu nghi máu ghi thu tại vị trí số 2 và vị trí số 4 là máu người và là máu của tử thi Nguyễn Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 7762/C09-P3 ngày 09/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi đến giám định là súng hơi tự chế. Loại súng hơi nêu trên thuộc súng săn, không phải là vũ khí quân dụng.

- 08 viên bi kim loại gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng và sử dụng lắp vừa khẩu súng nêu trên.

- Hiện tại khẩu súng gửi giám định không sử dụng để bắn được.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Nguyễn Văn M phải bồi thường số tiền 445.525.000đồng. Gia đình Nguyễn Văn M đã bồi thường cho gia đình bị hại 17.000.000đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-P2 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố: Nguyễn Văn M về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 10 năm – 11 năm tù;

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) quần bò màu xám đã cũ; 01 (một) quần đùi màu xám; 01 (một) quần lót màu đen; 01 (một) đôi dép đã cũ; 01 (một) áo khoác dài tay có cổ màu xanh trắng; 01 (một) khẩu súng dài 110 cm, trên súng có chữ "American", trên súng gắn 01 ống ngắm và 08 viên bi kim loại, đường kính mỗi viên 6mm; 01 (một) con dao nhọn dài 27,4 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,9 cm, bản rộng nhất 4,4 cm; 02 mẫu vật thu ở vị trí số 2,4 được niêm phong sau giám định; 01 (một) con dao phát dài 78 cm, mũi dao quặp, lưỡi dao kim loại dài 35 cm, bản rộng nhất 4,5 cm.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 445.525.000đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trấn Yên và Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, một số người làm chứng và đại diện hợp pháp của người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 17/10/2021, tại nhà ở của Hà Duy Kh (thuộc thôn PT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái). Do có mâu thuẫn xích mích với Nguyễn Văn M, Trần Bảo Ng2 đã gọi điện thoại cho Hà Duy H2, Phạm Ngọc Q đến đón và đưa về nhà. H2 rủ Lương Văn T3 cùng đi; Q rủ Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T2, Phạm Thế L2, Trần Văn Tr cùng đi đến nhà Kh đón Ng2. Tại nhà Kh, Phạm Ngọc Q, Nguyễn Văn Đ xảy ra xô sát với Nguyễn Văn M, Q và Đ đã dùng chân tay đánh M. Nguyễn Văn M đã nhặt một con dao nhọn loại dao bầu có kích thước dài 27,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,9cm, bản rộng nhất 4,4cm, là loại hung khí nguy hiểm và dùng con dao đó đâm một nhát vào vùng bụng bên trái của anh Nguyễn Văn Đ, gây vết thương thấu bụng làm rách ruột, rách mạc treo ruột, đứt ngang động mạch chủ bụng, hậu quả anh Đ bị tử vong trên đường đi cấp cứu .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, quyền được sống của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do mâu thuẫn bột phát, bị cáo đã dùng dao đâm một nhát vào bụng anh Nguyễn Văn Đ khiến anh Định tử vong.

Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 17.000.000đồng; người bị hại cũng có lỗi. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định trên có thể phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là thỏa đáng, đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn T1 đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản sau:

- Chi phí phục vụ mai tang phí: 45.525.000đồng (có hóa đơn và giấy biên nhận). Cụ thể:

Tiền viện phí: 350.000đồng;

Tiền thuê vận chuyển thi thể Nguyễn Văn Đ về nhà: 5.000.000đồng;

Tiền thuê đào huyệt chôn cất Nguyễn Văn Đ: 17.000.000đồng;

Tiền mua quan tài: 18.000.000đồng;

Tiền mua vàng hương, nến: 585.000đồng;

Tiền thuê phòng rạp, bàn ghế: 4.000.000đồng;

Tiền mua bạt che để mổ tử thi: 300.000đồng;

Tiền mua khẩu trang, nước sát khuẩn: 290.000đồng.

- Bồi thường tổn thất của gia đình (con đã chết): 400.000.000đồng.

Xét thấy, theo quy định tại Điều 591 của Bộ luật Dân sự, các khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng được chấp nhận.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn M còn phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại, cụ thể là bồi thường cho ông Nguyễn Văn T1 (bố đẻ của bị hại Nguyễn Văn Đ) là 100.000.000đồng.

Tổng cộng: 145.525.000đồng.

Do hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại gây ra. Theo quy định tại khoản 4 Điều 585 của Bộ luật Dân sự quy định: “*Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra*”. Như vậy, bị hại Nguyễn Văn Đ phải chịu một phần thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi, cụ thể là 14.552.500đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn M là người gây thiệt hại về tính mạng cho Nguyễn Văn Đ và phải bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình. Cụ thể: 145.525.000đồng - 14.552.500đồng = 130.972.500đồng.

Do vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 130.972.500đồng; xác nhận gia đình bị cáo đã bồi 17.000.000đồng; còn phải bồi thường tiếp là 113.972.500đồng.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao phát dài 78cm, mũi dao quặp, lưỡi dao kim loại dài 35cm, bản rộng nhất 4,5cm và 01 (một) con dao, dạng dao bầu dài 27,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,9cm, bản rộng nhất 4,4cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) quần bò màu xám, đã cũ; 01 (một) quần đùi màu xám; 01 (một) quần lót màu đen; 01 (một) đôi dép đã cũ; 01 (một) áo khoác có cổ màu xanh trắng dài tay. Xét thấy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Mẫu vật thu tại vị trí số 2, vị trí số 4 và mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Văn Đ còn lại được niêm phong sau giám định. Xét thấy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) khẩu súng dài 110cm, trên súng có chữ "American", gắn 01 ống ngắm và 08 viên bi kim loại, đường kính mỗi viên 6mm. Qua giám định đã xác định không phải là vũ khí quân dụng, không sử dụng để bắn được nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

- Nguyễn Văn M còn có hành vi cầm khẩu súng hơi bắn đạn bi, chĩa vào sau đầu Lương Văn T3 dọa bắn. Kết quả giám định xác định khẩu súng đó là loại súng săn, hiện không sử dụng được. Công an huyện Trấn Yên đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn M về hành vi này là phù hợp.

- Trong vụ án này có Phạm Ngọc Q và một số đối tượng khác đánh Nguyễn Văn M, nhưng không gây thương tích cho M. Công an huyện Trấn Yên đã xử phạt hành chính đối với Q. Còn các đối tượng khác do trời tối, Q không quen biết các đối tượng này, những người có mặt tại hiện trường không xác định được những người này là ai nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu tiền án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 130.972.500đồng; xác nhận gia đình bị cáo đã bồi 17.000.000đồng; còn phải bồi thường tiếp là 113.972.500đồng (một trăm mười ba triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao phát dài 78cm, mũi dao quặp, lưỡi dao kim loại dài 35cm, bản rộng nhất 4,5cm, phần chuôi dao được dán tờ giấy ghi chữ: Con dao do bà Hà Thị L giao nộp ngày 18/10/2021 tại Thôn PT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái; 01 (một) áo khoác màu xanh rêu, tại vị trí mặt trước thân áo bên trái đường sọc áo bên trái trên gấu áo 8cm có vết rách vải và sọc, tay áo và vai áo đính chất bản màu vàng; 01 (một) quần bò màu xám đã cũ; 01 (một) quần đùi màu xám; 01 (một) quần lót màu đen, cặp quần có chữ màu đỏ; 01 (một) đôi dép đã cũ; 01 (một) áo khoác có cổ màu xanh trắng dài tay (dạng áo vải bò), có cúc bằng kim loại; 01 (một) khẩu súng dài 110cm, loại súng tự chế, trên súng có chữ “American”, trên súng gắn 01 ống ngắm và 08 viên bi kim loại, đường kính mỗi viên 6mm; 01 (một) con dao, dạng dao bầu; dấu vết màu nâu ghi thu tại vị trí số 2, vị trí số 4 và mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Văn Đ còn lại sau giám định, được niêm phong trong một gói giấy, có đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của những người tham gia.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.698.625đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THA dân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Bị hại (Đại diện);
- Thi hành án hình sự (3);
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

